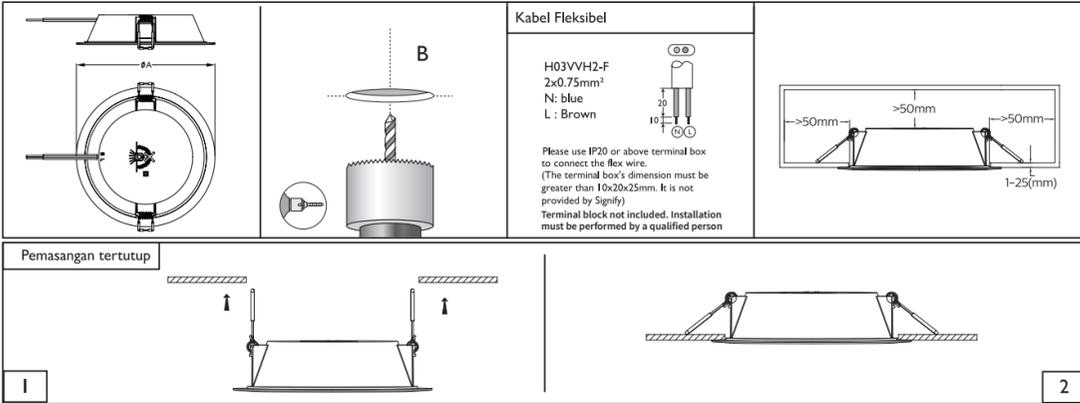


Product Type Tipe produk	Product description deskripsi produk	CCT (K)	Wattage (W)	lumen output (lm)		Ø A (mm)	H (mm)	Ø B Cut out (mm)	Voltage Voltase	Frequency Frekuensi
9290032777	DN020B G4 LED3/WW 3.5W 220-240V D80	3000K	3.5	280	0.047	90	35	Ø 80	220-240V-	50/60Hz
9290032778	DN020B G4 LED3/NW 3.5W 220-240V D80	4000K	3.5	300	0.047	90	35	Ø 80		
9290032779	DN020B G4 LED3/CW 3.5W 220-240V D80	6500K	3.5	300	0.047	90	35	Ø 80		
9290032780	DN020B G4 LED4/WW 4.5W 220-240V D90	3000K	4.5	380	0.054	105	35	Ø 90		
9290032781	DN020B G4 LED4/NW 4.5W 220-240V D90	4000K	4.5	400	0.054	105	35	Ø 90		
9290032782	DN020B G4 LED4/CW 4.5W 220-240V D90	6500K	4.5	400	0.054	105	35	Ø 90		
9290032783	DN020B G4 LED6/WW 6W 220-240V D90	3000K	6	550	0.054	105	35	Ø 90		
9290032784	DN020B G4 LED6/NW 6W 220-240V D90	4000K	6	600	0.054	105	35	Ø 90		
9290032785	DN020B G4 LED6/CW 6W 220-240V D90	6500K	6	600	0.054	105	35	Ø 90		
9290032786	DN020B G4 LED6/WW 7W 220-240V D100	3000K	7	550	0.066	115	35	Ø 100		
9290032787	DN020B G4 LED6/NW 7W 220-240V D100	4000K	7	600	0.066	115	35	Ø 100		
9290032788	DN020B G4 LED6/CW 7W 220-240V D100	6500K	7	600	0.066	115	35	Ø 100		
9290032789	DN020B G4 LED6/WW 6W 220-240V D125	3000K	6	550	0.086	140	35	Ø 125		
9290032790	DN020B G4 LED6/NW 6W 220-240V D125	4000K	6	600	0.086	140	35	Ø 125		
9290032791	DN020B G4 LED6/CW 6W 220-240V D125	6500K	6	600	0.086	140	35	Ø 125		
9290032792	DN020B G4 LED9/WW 10.5W 220-240V D125	3000K	10.5	850	0.086	140	35	Ø 125		
9290032793	DN020B G4 LED9/NW 10.5W 220-240V D125	4000K	10.5	900	0.086	140	35	Ø 125		
9290032794	DN020B G4 LED9/CW 10.5W 220-240V D125	6500K	10.5	900	0.086	140	35	Ø 125		
9290032795	DN020B G4 LED9/WW 9W 220-240V D150	3000K	9	850	0.117	165	35	Ø 150		
9290032796	DN020B G4 LED9/NW 9W 220-240V D150	4000K	9	900	0.117	165	35	Ø 150		
9290032797	DN020B G4 LED9/CW 9W 220-240V D150	6500K	9	900	0.117	165	35	Ø 150		
9290032798	DN020B G4 LED12/WW 13W 220-240V D150	3000K	13	1150	0.117	165	35	Ø 150		
9290032799	DN020B G4 LED12/NW 13W 220-240V D150	4000K	13	1200	0.117	165	35	Ø 150		
9290032780	DN020B G4 LED12/CW 13W 220-240V D150	6500K	13	1200	0.117	165	35	Ø 150		
9290032781	DN020B G4 LED15/WW 16W 220-240V D175	3000K	16	1450	0.162	190	35	Ø 175		
9290032782	DN020B G4 LED15/NW 16W 220-240V D175	4000K	16	1500	0.162	190	35	Ø 175		
9290032783	DN020B G4 LED15/CW 16W 220-240V D175	6500K	16	1500	0.162	190	35	Ø 175		
9290032804	DN020B G4 LED20/WW 20W 220-240V D200	3000K	20	1900	0.225	225	35	Ø 200		
9290032805	DN020B G4 LED20/NW 20W 220-240V D200	4000K	20	2000	0.225	225	35	Ø 200		
9290032806	DN020B G4 LED20/CW 20W 220-240V D200	6500K	20	2000	0.225	225	35	Ø 200		

Umur lampu (lifetime) yang diindikasikan pada kotak kemasan adalah ditentukan sebagai jumlah jam ketika keluaran cahaya dari 50% sejumlah produk/lumener sejenis yang berpotensi turun menjadi dibawah 70% dari keluaran lumenal (L70B50). Umur lampu (lifetime) di estimasi pada suhu ruang (25°C), udara bebas yang mengangin dan pada tegangan normal.



Product Type	Run current(A)	Start (Inrush) Current Ipeak(A)	Start Current Duration(µs) / T(@50% of Ipeak) (µs)	Touch current(mA)	Maximum of Luminaire on MCB 16A Type B	Maximum of Luminaire on MCB 16A Type C
DN020B G4 LED3/WW 3.5W 220-240V D80	0.035	5	120	<0.7	266	446
DN020B G4 LED4/WW 4.5W 220-240V D90	0.04	5	120	<0.7	266	446
DN020B G4 LED6/WW 6W 220-240V D90	0.05	5	120	<0.7	266	446
DN020B G4 LED6/WW 7W 220-240V D100	0.055	6	130	<0.7	222	371
DN020B G4 LED6/WW 6W 220-240V D125	0.05	5	120	<0.7	266	446
DN020B G4 LED9/WW 10.5W 220-240V D125	0.09	8	130	<0.7	166	278
DN020B G4 LED9/WW 9W 220-240V D150	0.065	7	120	<0.7	190	318
DN020B G4 LED12/WW 13W 220-240V D150	0.095	9	140	<0.7	147	246
DN020B G4 LED15/WW 16W 220-240V D175	0.121	12	130	<0.7	110	184
DN020B G4 LED20/WW 20W 220-240V D200	0.150	15	150	<0.7	62	104

Kelebaran arus* (tekanan arus atau arus konduktor protektif) dari sirkuit listrik dapat sangat bergantung kepada suplai kabel seperti peringkat dan panjang, koneksi mumpuni dari suplai kabel elektrik ke rumah lampu dan topologi koneksi kabel dari rumah lampu ke suplai elektrik diantara kondisi yang lain.
* Pada beberapa kasus, dapat mengacu pada kelebaran arus tanan

EN SAFETY INSTRUCTIONS - PART B

This manual B contains definitions of all potentially applicable parameters & specifications with icons, as per international norms and safety standards. However not all of them may be applicable for the product you purchased - please refer to the icons on the additional Manual A, for the ones which are particularly applicable for this product.

- To ensure correct and safe installation, usage and function of the product, always follow these instructions carefully and keep them for future reference.
- Always switch off the power prior to installation, maintenance or repair activities.
- Always consult a professional in advance, for choosing the right fastener for a secure mounting of the product. Take into account the weight of the product and the material of the mounting surface.
- If in doubt, consult a qualified or licensed electrician or contact your retail outlet. Ensure the product is always installed according to relevant regulations. Certain regulations indicate that electrical products must be installed only by a licensed electrician (e.g. Part P for the UK, AS/NZS3000 for AUSTRALIA, NEW ZEALAND).
- Always tighten the terminal screws firmly, especially attachments for low voltage wiring (12V) if applicable. It is highly recommended to regularly check and re-tighten the terminal screws over time. Observe the correct colour of the wiring before installation: blue (N), brown (L) and if protection class I, yellow/green (earth).
- Maintain interior lighting with a dry dith duster, do not use abrasives or solvents. Avoid liquids on all electrical parts.
- If the product is mounted on a metallic surface, this surface must be bonded to the protective earth conductor or to the equipotential bonding conductor of the installation.
- Always consider all technical specifications of the product. Verify stated icons on the identification label on the product and icons shown in part A of these safety instructions.
- Immediately replace a cracked or broken translucent cover and only use manufacturer approved parts.
- Keep packaging materials out of children's reach. (e.g. plastic bags, ...)
- Disposal of the product. Your product is designed and manufactured with high quality materials and components, which can be recycled and reused. When this crossed-out wheeled bin symbol is attached to a product it means the product is covered by the European Directive 2012/19/EC. Please inform yourself about the local waste disposal, separation and collection system for electrical and electronic products. Please act according to your local rules and do not dispose of your old product with your normal household waste. The correct disposal of your product will help prevent potential negative consequences for the environment and human health.

ATTENTION: Before you will find all the explanations with numeric reference to the icons respectively in front of these safety instructions:

- The product should only be used indoors.
- The product is suitable for mounting on normally flammable surfaces.
- The product is not suitable for covering with thermally insulating material.
- Protection class II: the product or component is provided with double or reinforced insulation.
- The product is only suitable for wiring directly to the electrical mains supply.
- The light source of this luminaire is not replaceable; when the light source reaches its end of life the whole luminaire shall be replaced.
- Z-connection: The external flexible cable or cord of this luminaire cannot be replaced. If the cord is damaged, the luminaire shall be destroyed.
- The product is not dimmable.

Alterations in design and technical specifications reserved.

VI HURONG DAN AN TOAN - PHẦN B

Thông tin trong bản hướng dẫn này bao gồm các định nghĩa của các tham số ứng dụng và đặc tả kỹ thuật đi kèm với hình vẽ theo quy chuẩn và tiêu chuẩn an toàn quốc tế. Vui lòng tham khảo hướng dẫn sử dụng PHẦN A để biết cụ thể các yêu cầu và tiêu chuẩn kỹ thuật liên quan sản phẩm mà bạn đang sử dụng.

- Để đảm bảo việc lắp đặt, thi công an toàn, sử dụng đúng trình lắp sản phẩm, luôn luôn làm theo hướng dẫn và lưu ý để sử dụng trong lưu ý.
- Luôn luôn CẮT NGUỒN cung cấp điện trước khi thi công, bảo trì hoặc sửa chữa sản phẩm/thiết bị.
- Always consult a professional in advance, for choosing the right fastener for a secure mounting of the product. Take into account the weight of the product and the material of the mounting surface.
- Luôn luôn tham khảo ý kiến chuyên gia trước khi lựa chọn các chi tiết phù hợp để đảm bảo việc lắp ráp an toàn. Lưu ý trong lưu ý sản phẩm và vật liệu để đảm bảo là nên theo mức.
- Nếu có gì chưa rõ ràng, hãy tham khảo ý kiến những người có chuyên môn, thợ điện hoặc lính thi công của hãng bán lẻ. Hãy chắc chắn rằng sản phẩm luôn được lắp đặt theo đúng quy tắc hướng dẫn kèm theo. Mọi số quy tắc rõ ràng các sản phẩm điện phải được lắp đặt bởi những người được cấp phép hoặc chuyên môn ngành điện (ví dụ: ở Anh phải có bằng P, ở Úc New-Zealand phải có bằng AS/NZS3000).
- Luôn luôn ngắt chặt các ốc vít, đặc biệt với các thiết bị phụ tùng dùng cho điện áp thấp (12V) nếu cần thiết. Khuyến khích việc thường xuyên kiểm tra và cắt chặt tất cả các ốc vít, và nếu là loại bảo vệ lớp 1 (vàng/không nối đất).
- Biện pháp bảo vệ trong trường hợp bằng cách lắp các bộ phận không sử dụng chốt mã mô, dung môi, tránh để các dụng cụ điện tiếp xúc với các chốt liên lạc.
- Nếu các sản phẩm điện được treo trên bề mặt kim loại, bề mặt này phải được tạo mạch nối đất hoặc lắp đặt tạo mạch nối đất.
- Always consider all technical specifications of the product. Verify stated icons on the identification label on the product and icons shown in part A of these safety instructions. Luôn luôn xem kỹ các quy trình thao tác lắp đặt của sản phẩm. Luôn rõ kỹ hướng dẫn trên tem nhãn định hướng hóa và kỹ thuật lắp đặt của sản phẩm.
- Thay thế ngay các tấm che bị nứt vỡ, vỡ và chỉ sử dụng vật liệu của nhà sản xuất để có chúng thay.
- Giữ gói vật liệu xa tầm tay trẻ em (ví dụ: túi nhựa, ...)
- Cách vứt bỏ sản phẩm. Sản phẩm được thiết kế và sản xuất bằng những vật liệu và thiết bị chất lượng cao nên có thể tái sử dụng được. Nếu trên sản phẩm có ký hiệu một thùng rác với hai dấu gạch chéo nghĩa là sản phẩm đó được tuân thủ theo tiêu chuẩn châu Âu 2012/19/EC. Vui lòng tham khảo hướng dẫn sử dụng địa phương để biết thêm chi tiết về quy trình thu gom các sản phẩm điện và điện tử. Vui lòng xử lý theo đúng quy định của nước sở tại để tránh những nguy hại đến môi trường sống và sức khỏe của chúng ta.

LƯU Ý: Định nghĩa và số tham chiếu tương ứng với các ký hiệu và hướng dẫn an toàn:

- Sản phẩm chỉ nên được lắp đặt trong nhà.
- Sản phẩm phù hợp cho treo trên bề mặt dễ cháy.
- Sản phẩm không phù hợp với bề mặt bằng chất cách nhiệt.
- Bảo vệ lớp 1: Sản phẩm hoặc thành phần được gia cố cách nhiệt bằng cách quấn.
- Sản phẩm phù hợp cho lắp đặt trực tiếp với nguồn điện chính.
- Nguồn sáng không thể thay thế do bộ kit nguồn sáng trong bộ đèn không cần nhà lắp đặt riêng, bộ đèn cần phải được thay thế.
- Kết nối Z: dây cáp bên ngoài hoặc dây nối bên trong đến không thể thay thế. Trong trường hợp các dây dẫn bị hư hỏng, sản phẩm đó phải bị hủy bỏ.
- Sản phẩm không thể điều chỉnh.
- Sự thay đổi về thiết kế và thông số kỹ thuật sản phẩm cần phải được cho phép.

IN INSTRUKSI KESELAMATAN - BAGIAN B

Panduan B ini berisi definisi dan semua parameter & spesifikasi yang berpotensi berlaku dengan ikon, sesuai dengan norma dan standar keselamatan internasional. Namun tidak semuanya berlaku untuk produk yang Anda beli - lihat ikon di manual tambahan A, untuk ikon yang khusus berlaku untuk produk ini.

- Untuk memastikan pemasangan, penggunaan, dan fungsi produk yang benar dan aman, selalu ikut Petunjuk ini dengan cermat dan simpan untuk referensi di masa mendatang.
- Selalu pastikan daya sebelum melakukan kegiatan Pemasangan, pemeliharaan atau perbaikan.
- Selalu berkonsultasi dengan profesional sebelumnya, untuk memilih pengikat yang tepat untuk pemasangan produk yang aman. Mempertimbangkan berat Produk dan Bahan permukaan pemasangan.
- Jika ragu, Konsultasikan dengan ahli listrik atau ahli listrik yang berkualitas atau hubungi outlet ritel Anda. Pastikan produk selalu dipasang sesuai dengan peraturan yang relevan. Peraturan tertentu menunjukkan bahwa produk listrik harus dipasang hanya dengan listrik berfrekuensi (mis. Bagian P untuk Inggris, AS / NZS3000 BY untuk AUSTRALIA / Selandia Baru).
- Selalu kencangkan sekrup terminal dengan kuat, terutama pemasangan kabel Tegangan Rendah (12V) (jika ada). Sangat disarankan untuk memeriksa secara teratur dan mengencangkan kembali sekrup terminal dari waktu ke waktu. Perhatikan warna kabel yang benar sebelum pemasangan: Biru (N), Coklat (L) dan jika proteksi kelas I, Kuning / Hijau (bumi).
- Perbarikan penangan interior dengan lap kain kering, jangan gunakan abrasif atau pelarut, hindari cairan di semua bagian elektrik.
- Jika produk dipasang pada permukaan logam, permukaan ini harus dikat ke konduktor pembumihan pelindung atau ke konduktor pengikat ekspotensial dari instalasi.
- Selalu pertimbangkan semua spesifikasi teknis produk, verifikasi ikon yang tertera pada label identifikasi pada produk dan ikon yang ditunjukkan di bagian A petunjuk keselamatan ini.
- Segera ganti penutup tembus pandang yang retak atau pecah dan hanya gunakan suku cadang yang disetujui produsen.
- Jauhkan bahan kemasan dari jangkauan anak-anak (mis. Kantong plastik, ...)
- Pembuangan produk. Produk Anda dirancang dan diproduksi dengan bahan dan komponen berkualitas tinggi, yang dapat didaur ulang dan digunakan kembali. Jika simbol tempat sampah berada yang disling ini dipasang pada produk, artinya produk tersebut terakap dalam European Directive 2012/19 / EC. Harap informasikan kepada Anda sendiri tentang pembuangan limbah lokal, pemisahan dan sistem pengumpulan untuk produk listrik dan elektronik. Harap bertindak sesuai dengan peraturan lokal Anda dan jangan membuang produk lama Anda dengan limbah rumah tangga biasa. Pembuangan produk Anda dengan benar akan membantu mencegah potensi konsekuensi negatif bagi lingkungan dan kesehatan manusia.

PERHATIAN: Di bawah ini Anda akan menemukan semua penjelasan dengan referensi nomor ke ikon masing-masing di depan instruksi keselamatan ini:

- Produk hanya boleh dipasang di dalam ruangan.
- Produk ini cocok untuk pemasangan pada permukaan yang biasanya mudah terbakar.
- Produk tidak cocok untuk penutup dengan bahan isolasi termal.
- Kelas perlindungan II: Produk atau komponen dilengkapi dengan insulasi ganda atau diperkuat.
- Produk tidak cocok untuk pemasangan kabel langsung ke bagian utama listrik.
- Sumber cahaya lumener ini dapat diganti; bila sumber cahaya mencapai akhir masa pakainya, seluruh lumener harus diganti.
- Sambungan Z: Kabel atau kabel fleksibel eksternal lumener ini tidak dapat diganti, jika kabel sensor rusak, lumener harus dihancurkan.
- Produk tidak dapat direturkan.

Perubahan dalam desain dan spesifikasi teknis dipasang

TH SAFETY INSTRUCTIONS - PART B

01- ระวังสิ่งมีชีวิตในอาคารเท่านั้น.

05- ผลิตภัณฑ์นี้เหมาะสำหรับใช้งานในพื้นที่อาคารที่ไม่มีการถ่ายเทหรือดูดอากาศด้วยลมธรรมชาติ.

09- ผลิตภัณฑ์นี้มีการป้องกันไฟช็อตด้วยโครงสร้างแบบขมวดหรือขมวดเสริม.

22- แหล่งกำเนิดแสงของดวงโคมไฟที่นี้ไม่สามารถถอดเปลี่ยนได้.

เมื่อแหล่งกำเนิดแสงของดวงโคมไฟที่นี้ไม่สามารถถอดเปลี่ยนได้.

26- สายไฟที่ประจําของดวงโคมไฟที่นี้ไม่สามารถถอดเปลี่ยนได้.

หากเกิดการชำรุดเสียหาย ไฟที่ข้างดวงโคมไฟที่ข้างถูกขี.

38- ผลิตภัณฑ์นี้ไม่สามารถแก้ไขได้ ห้ามใช้งานร่วมกับปลั๊กที่อื่น.